

**Khối ngoại tiếp tục bán ròng, 2 sàn giảm điểm trở lại**

Đà bán ròng của khối ngoại tiếp tục chi phối thị trường phiên hôm nay, chỉ số 2 sàn giảm điểm ngay từ lúc mở cửa phiên giao dịch. Mặc dù thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức khá tốt, nhưng nếu việc khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng sẽ khiến cho rủi ro giảm điểm của thị trường tăng lên trong những phiên sắp tới.

**HOSE:** Đà bán ATC cuối phiên hôm qua đã phần nào được chúng tôi lưu ý tiếp tục được thể hiện ở ngay từ đầu phiên hôm nay. Lực bán duy trì đều đặn ở hầu hết các mã vốn hóa lớn, khiến cho VN-Index không thể xanh điểm, đây cũng là điều dễ hiểu, bởi hầu hết các mã này đều đã tăng giá khá tốt giai đoạn vừa rồi. Tuy vậy thì lực cầu vẫn duy trì khá tốt trước lực cung chốt lời, điều này giúp VN-Index không bị giảm sâu ở phiên sáng. Đáng chú ý ở phiên sáng là việc dòng tiền đầu cơ bắt đầu nhòm ngó các mã ngành khoáng sản. Tuy vậy, chùng đó là không đủ để tạo hiệu ứng lên toàn sàn. Thậm chí đầu phiên chiều, tình trạng còn diễn biến xấu hơn VNM, GAS, MSN, BVH... ngay cả đối với PVD, FPT đều sụt giảm rất mạnh, kéo VN-Index có lúc mất hơn 1,5%. Chỉ số hồi phục đôi chút vào cuối phiên với điểm sáng ở giao dịch ATC của HAG, nhưng đóng cửa VN-Index vẫn giảm 6,21 điểm (-1,22%), tại 504,81 điểm, KLGD đạt 65,9 triệu đơn vị.

**HNX:** Sàn Hà Nội diễn biến cũng không khác nhiều so với sàn HOSE, tuy nhiên đà giảm của chỉ số HNX-Index là thấp hơn so với VN-Index, cũng có thể là do hầu hết các mã chủ chốt sàn này như SHB, PVX, ACB, PVS... đều không bị giảm điểm. Dòng tiền có tuy sụt giảm so với phiên hôm qua, nhưng vẫn chưa gây ra nhiều lo ngại. Đóng cửa hôm nay, HNX-Index giảm 0,28 điểm (-0,44%), tại 62,65 điểm, KLGD đạt 21,8 triệu đơn vị.

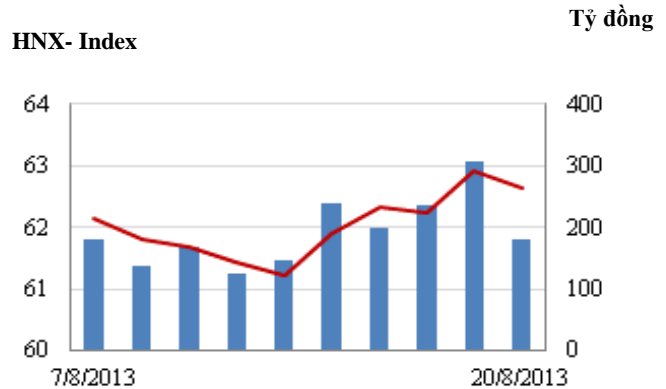
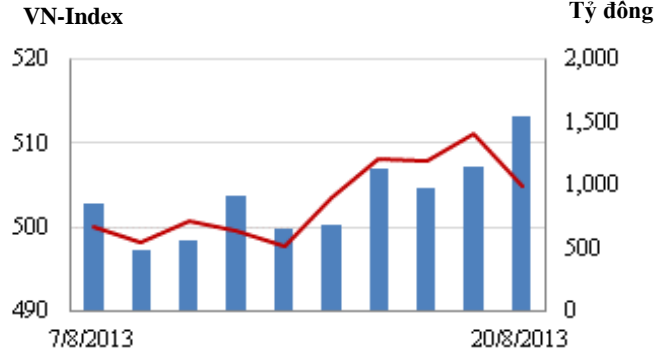
**Tin nổi bật**

- CPI Tp. HCM tháng 8 tăng 0,31% so với tháng trước. Trong khi đó CPI Thành phố Hà Nội bắt đầu tăng mạnh 3,16% so với tháng trước do việc tăng giá một số dịch vụ khám, chữa bệnh.
- Theo số liệu thống kê của Tổng Cục Hải quan Việt Nam, 7 tháng đầu năm 2013 kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 44,3 tỷ USD, tăng 27,2% so với cùng kỳ năm trước. Nhóm mặt hàng điện thoại các loại và linh kiện tiếp tục dẫn đầu về giá trị xuất khẩu trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm, đạt giá trị 11,5 tỷ USD.
- Theo số liệu của ngân hàng trung ương Thái Lan, GDP quý II của nước này giảm 0,3% sau khi giảm 1,7% trong quý I. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm ngoái, GDP quý II của Thái Lan vẫn tăng trưởng 2,8%, chậm hơn so với mức 5,4% trong quý I.

**CHỈ SỐ CHÍNH**

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	504.8	-6.2	-1.2%	65.9	6.3%	6.4	78	70	131
HNX-Index	62.7	-0.3	-0.4%	21.8	-24.8%	0.5	71	232	83
VN30	557.5	-4.1	-0.7%	21.0	-8.7%	5.9	7	3	20
19 CP vốn hóa lớn nhất	399.6	-5.2	-1.3%	13.3	-16.9%	5.8	4	14	1
30 CP vốn hóa trung bình	174.9	-0.5	-0.3%	32.0	-13.5%	0.4	4	11	13
40 CP vốn hóa nhỏ	166.9	-1.7	-1.0%	10.6	6.0%	0.0	9	17	12
Ngân hàng	260.6	-1.8	-0.7%	12.1	-28.8%	0.3	1	8	8
Bất động sản (trừ VIC)	190.1	-1.7	-0.9%	21.3	1.4%	0.2	14	19	25
Thực phẩm (trừ MSN)	614.6	0.0	0.0%	1.8	-10.0%	0.4	6	13	7

**Giao dịch 10 phiên gần nhất**



**THẾ GIỚI**

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,396	-361.8		-2.7%
Hong Kong: Hang Seng	21,970	-493.4		-2.2%

**CHỈ SỐ VĨ MÔ**

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE**

VNINDEX giảm khá mạnh 6.21 điểm (- 1.22%) xuống 504.81 điểm. KLGD tiếp tục duy trì ở mức cao đạt 60 triệu cổ phiếu tương đương với KLGD phiên trước. Ngược với diễn biến phiên hôm trước, thị trường giảm điểm ngay từ đầu phiên và tiếp tục giảm xuống sau đó, cuối phiên khối ngoại tiếp tục bán mạnh phiên ATC khiến mức giảm sâu hơn. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, VIC, GAS, BVH đều giảm điểm.

Khối ngoại bán ròng 85 tỷ đồng khi mua vào 123 tỷ đồng và bán ra 208 tỷ đồng, trong đó có 50 tỷ đồng giao dịch nội khối. Hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn bị bán ra mạnh như VNM, MSN, HAG, GAS... Các cổ phiếu được mua vào mạnh nhất là HAG, HPG và DPM. Việc khối ngoại tiếp tục bán mạnh phiên đóng cửa là điều đáng lo ngại nếu tình trạng này tiếp diễn trong phiên tới.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến giảm điểm, VNINDEX giảm trở lại xuống dưới ngưỡng kháng cự mạnh 508 điểm. Đà tăng điểm của VNINDEX bị chững lại bởi phiên giảm điểm khá mạnh hôm nay tuy nhiên xu thế tăng điểm trước đó chưa bị phá vỡ. KLGD vẫn ở mức cao cho thấy dòng tiền tiếp tục duy trì tốt. Các chỉ báo kỹ thuật MA10, MA20 vẫn đang trong xu thế tăng lên hỗ trợ đường VNINDEX. Chỉ báo MACD và RMO tiếp tục tăng lên hỗ trợ xu thế tăng điểm còn tiếp tục. Tuy vậy việc khối ngoại tiếp tục bán mạnh cuối phiên hôm nay cũng cần thận trọng và cân nhắc khi quyết định đầu tư.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể xem xét mua vào

**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	530
Kháng cự 2	550
Vùng hỗ trợ 1	500
Vùng hỗ trợ 2	485

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **FPT:** Kết thúc 7 tháng, doanh thu toàn tập đoàn đạt 14.712 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ, tương đương 55% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế 1.426 tỷ đồng, cũng tăng 6% so cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 882 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ và hoàn thành 52% kế hoạch năm. EPS đạt 3,221 đồng.

- **SGT:** Quý 2/2013, doanh thu thuần tăng 56,18% lên gần 175 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất sau thuế dành cho cổ đông công ty mẹ 21,5 tỷ đồng so với khoản lỗ 5 tỷ đồng cùng kỳ 2012. Lũy kế 6 tháng, LNST của SGT dành cho cổ đông công ty mẹ là 17,6 tỷ đồng so với khoản lỗ 51,6 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2012.

- **LM8:** Lãi ròng trong quý 2/2013 đạt 11,6 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2013 công ty đạt 22,8 tỷ đồng và đã hoàn thành được tới 97% kế hoạch LNTT cả năm 2013.

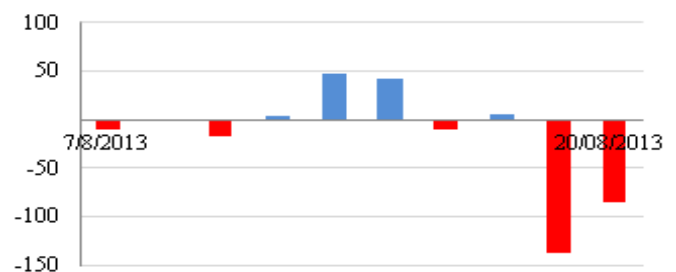


**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại bán ròng 84 tỷ đồng

- Tổng mua 124 tỷ đồng  
 Chủ yếu: HAG (20,7 tỷ), PET (1,8 tỷ), EVE (0,7 tỷ)
- Tổng bán 208 tỷ đồng  
 Chủ yếu: VNM (26,8 tỷ), GAS (15,1 tỷ), MSN (9,3 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



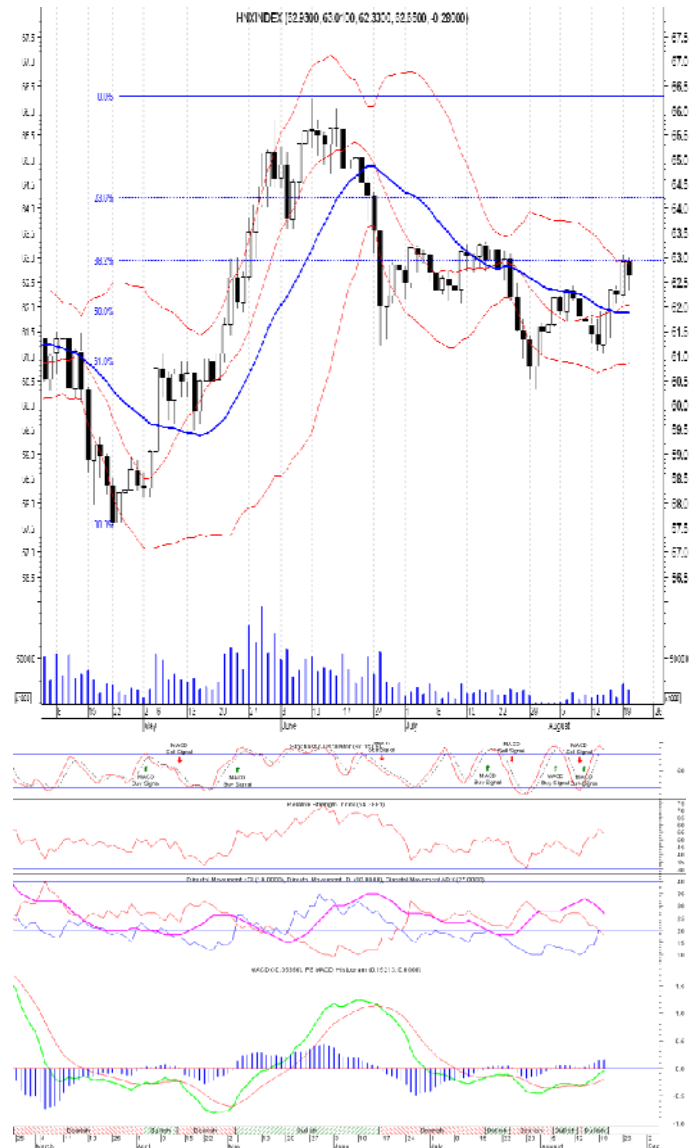
**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX**

HNXINDEX giảm 0.28 điểm (- 0.44%) xuống 62.65 điểm. KLGĐ đạt 21.3 triệu cổ phiếu giảm 21% so với KLGĐ phiên trước. Thị trường lình xình giảm nhẹ đầu phiên, sau đó lực bán gia tăng đẩy thị trường giảm sâu hơn. Một số cổ phiếu mang tín dẫn dắt như KLS, FIT, VND đều giảm điểm.

Khối ngoại mua ròng 3 tỷ đồng trên HNX khi mua vào 11 tỷ đồng và bán ra 8 tỷ đồng. Trong đó đáng chú ý là thỏa thuận nội khối hơn 6 tỷ NTP, ngoài ra khối ngoại mua khá mạnh PVS.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm, đà tăng điểm của HNXINDEX bị chững lại nhưng xu thế tăng điểm vẫn được duy trì, KLGĐ giảm xuống ở mức KLGĐ bình quân 10 phiên gần đây cho thấy dòng tiền vẫn tiếp tục vào thị trường. Chúng tôi vẫn duy trì nhận định HNXINDEX tăng điểm trong ngắn hạn, để xu thế chắc chắn hơn thì thanh khoản cần tiếp tục gia tăng trong những phiên tới.

**Khuyến nghị:** Nhà đầu tư xem xét mua vào nếu HNXINDEX tiếp tục tăng và thanh khoản gia tăng.



**XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG**

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

**CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ**

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.8
Vùng hỗ trợ 2	57.5

**THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN**

- **HOM:** 29/8 ĐKCC nhận cổ tức bằng tiền năm 2012 tỷ lệ 10%. Thời gian thực hiện: 25/09/2013.

- **NHA:** Quý 2 năm 2013 chỉ tiêu doanh thu thuần đạt hơn 11 tỷ đồng; giảm 28% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 122 triệu đồng, giảm 71%. 6 tháng đầu năm 2013, đạt 19,36 tỷ đồng doanh thu và 0,21 tỷ đồng LNST So với cùng kỳ năm 2012, doanh thu giảm 19,40%, LNST giảm 78,79%

- **HST:** Doanh thu thuần quý 2/2013 tăng từ 15 tỷ đồng của quý 2/2012 lên 16,2 tỷ đồng và lãi gộp cũng đạt 1,7 tỷ đồng nhưng lợi nhuận sau thuế giảm 61,5% so với cùng kỳ, đạt 518 triệu đồng,

- **INC:** Quý 2 năm nay, đạt 4,3 tỷ đồng doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh, giảm 29% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 192 triệu đồng, giảm 13% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm, Công ty ghi nhận hơn 300 triệu đồng lợi nhuận sau thuế, giảm 44% so với cùng kỳ 2012.

**GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI**

Khối ngoại mua 3 ròng tỷ đồng

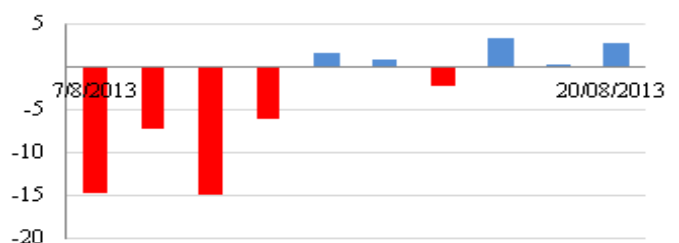
- Tổng mua: 11 tỷ đồng

Chủ yếu: PVS (3 tỷ), PGS (0,7 tỷ), OCH (0,3 tỷ)

- Tổng bán: 8 tỷ đồng

Chủ yếu: CVN (0,6 tỷ), SGD (0,5 tỷ), DBC (0,2 tỷ)

**Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)**



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	26,300	3.8%	HOSE	2012
6/9/2013	PAC	9/6/2013	8.0%	18,500	4.3%	HOSE	2013
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,500	4.8%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,800	4.8%	HNX	2013
8/29/2013	HOM	9/25/2013	10.0%	6,100	16.4%	HNX	2012
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	42,000	1.2%	HOSE	2012
8/28/2013	RAL	9/11/2013	15.0%	66,000	2.3%	HOSE	2013
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	43,600	3.4%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	65,000	3.1%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	48,700	6.2%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	24,800	4.0%	HNX	2013
8/22/1013	HU1	9/16/2013	16.0%	7,900	20.3%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	146,000	1.4%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	23,100	4.3%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	46,800	3.2%	HOSE	2013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	115,000	1.3%	HOSE	2,013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	10,000	7.0%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	70,000	1.4%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,200	12.0%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	22,900	4.4%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	12,000	8.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	14,000	7.9%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	25,200	4.0%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	26,000	3.8%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	25,000	3.2%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	17,100	5.8%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,000	7.9%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,800	17.0%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	11,300	10.6%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	11,600	21.6%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,200	4.1%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,500	5.5%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	14,100	7.1%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,700	8.0%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	49,600	2.0%	HOSE	2013

**HOSE**

**HNX**

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
PXM	0.1	11.11%	HU1	7.3	-18.89%	HHL	0.7	16.67%	TMC	9.9	-10.00%
FDC	18.4	6.98%	SVI	33.8	-6.98%	FDT	31.1	9.89%	S12	27.0	-10.00%
HAR	12.3	6.96%	ELC	19.5	-6.70%	HHG	3.4	9.68%	TAG	42.2	-9.83%
HHS	23.3	6.88%	TMS	23.8	-6.67%	C92	9.2	9.52%	TTZ	9.2	-9.80%
KSS	6.4	6.67%	C47	17.4	-6.45%	MIC	12.0	9.09%	HST	6.5	-9.72%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
MSN	-1.15%	326.9	MSN	-1.15%	28.3	SHB	0.00%	3,050.3	KLS	-3.41%	22.3
ITA	0.00%	4,164.0	VNM	-2.67%	88.1	KLS	-3.41%	2,573.7	SHB	0.00%	19.9
HAG	0.93%	3,654.2	HAG	0.93%	78.6	SCR	-1.49%	1,784.2	FIT	-5.85%	21.2
PVT	1.49%	2,683.3	GAS	-2.10%	51.9	PVX	-2.33%	1,406.9	PGS	0.00%	14.3
FLC	-1.82%	1,980.4	REE	-1.12%	48.3	VGS	4.17%	1,351.4	SCR	-1.49%	11.8
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HAG	0.93%	952.7	IJC	-2.70%	489.1	PVS	0.00%	182.6	CVN	0.00%	395.0
PET	-0.88%	80.3	VCB	-0.74%	256.5	PGS	0.00%	30.0	SGD	-1.65%	43.4
KBC	1.28%	60.4	STB	0.00%	214.9	SHB	0.00%	15.0	PVV	0.00%	17.0
PVT	1.49%	50.4	GAS	-2.10%	214.2	EFI	1.69%	10.4	KLS	-3.41%	11.0
HAP	3.33%	36.7	VNM	-2.67%	182.9	OCH	0.00%	10.0	DBC	0.57%	8.6
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Phòng Nghiên cứu- Phân tích**

Tel: (84.4) 3974 7952

[phantich@vietinbanksc.com.vn](mailto:phantich@vietinbanksc.com.vn)

**Trụ sở chính**

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

**Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

**Phòng GD Cao Thắng**

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972